

Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ

Triệu Sơn, ngày 20 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 3, xã D, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn K.

- Về con chung: Chị H và anh K có 02 con chung tên là Nguyễn Minh K sinh ngày 05/01/2017 và Nguyễn Minh T sinh ngày 19/7/2021. Các đương sự thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Minh T, anh K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Minh K, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị H nộp án phí sơ thẩm ly hôn 150.000đ nhưng được trừ và số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 300.000đ theo Biên lai số AA/2023/0002757 ngày 09/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Chị H đã nộp đủ án phí và được hoàn trả lại số tiền 150.000đ nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- UBND xã Thọ Sơn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu